Phụ lục I

ĐỀ NGHỊ HOÀN TRẢ KHOẢN HỖ TRỢ GIẢM TIỀN THUÊ LẠI ĐẤT

(Kèm theo Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP …	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
_____	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
V/v hoàn trả khoản hỗ trợ giảm tiền thuê lại đất	_____
	……, ngày ... tháng ... năm ……

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh, thành phố

Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

Căn cứ Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15.

Căn cứ Quyết định số .... ngày .... của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố ... về việc hỗ trợ tiền thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp và vườn ươm công nghệ.

Tên chủ đầu tư[1]: ……

Mã số doanh nghiệp: …….

Địa chỉ trụ sở chính: ……

Điện thoại: …… Email: …….

Tài khoản số: …….. tại ngân hàng: ……..

1. Đề nghị hoàn trả số tiền thuê lại đất mà chủ đầu tư đã giảm cho doanh nghiệp được hỗ trợ thuê đất, thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp và vườn ươm công nghệ như sau: *(liệt kê theo từng khu công nghiệp, cụm công nghiệp và vườn ươm công nghệ của chủ đầu tư)*

1.1. Tên khu công nghiệp, cụm công nghiệp và vườn ươm công nghệ:....

- Số tiền đề nghị hoàn trả:…...VNĐ (kèm theo Bảng kê khai đề nghị hoàn trả khoản hỗ trợ giảm tiền thuê lại đất);

- Hình thức hoàn trả:

a) Thanh toán bù trừ trực tiếp vào tiền thuê đất phải nộp của chủ đầu tư: …….. VNĐ.

b) Hoàn trả từ nguồn ngân sách nhà nước vào tài khoản của chủ đầu tư: ……. .VNĐ.

2. Chủ đầu tư cam kết về tính chính xác, trung thực về các văn bản, tài liệu và thông tin đã cung cấp để thực hiện thủ tục hoàn trả tiền thuê lại đất; hoàn trả ngân sách nhà nước và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong trường hợp kê khai không chính xác, trung thực.

Nơi nhận:	**CHỨC DANH NGƯỜI ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**
- Như trên;	*(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ)*
- Lưu:	

[1] Là doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN, CCN, VƯCN.

BẢNG KÊ KHAI ĐỀ NGHỊ HOÀN TRẢ KHOẢN HỖ TRỢ GIẢM TIỀN THUÊ LẠI ĐẤT
NĂM.....
(Kèm theo Đề nghị hoàn trả tiền hỗ trợ thuê lại đất)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên doanh nghiệp	Mã số doanh nghiệp	Loại hình doanh nghiệp	Số hợp đồng thuê đất của doanh nghiệp với chủ đầu tư	Diện tích đất thuê theo hợp đồng của doanh nghiệp với chủ đầu tư (m^2)	Giá thuê đất/m2/năm theo hợp đồng thuê đất của doanh nghiệp với chủ đầu tư	Giá thuê đất/m^2/năm được giảm	Số tiền đề nghị Nhà nước hoàn trả cho chủ đầu tư trong năm	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(6)x(8)	(10)
I	Tên KCN, CCN, Vườn ươm công nghệ[2]								
1	Tên doanh nghiệp A								
2	Tên doanh nghiệp B								
	Tổng cộng số tiền chủ đầu tư đề nghị Nhà nước hoàn trả trong năm:								

Ghi chú:

1. Cột (4) ghi 01 trong 03 loại hình doanh nghiệp dưới đây:

- Doanh nghiệp công nghệ cao thuộc loại hình kinh tế tư nhân;

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

2. Giá trị cột (7) phải bảo đảm không cao hơn (Giá cho thuê lại đất KCN/CCN/VƯCN được công bố/m2/năm) x (100% - (Mức giảm tiền thuê lại đất tính theo % theo quyết định của UBND cấp tỉnh)).

3. Giá trị cột (8) được tính: (Giá cho thuê lại đất KCN/CCN/VƯCN được công bố/m2/năm) x (Mức giảm tiền thuê lại đất tính theo % theo quyết định của UBND cấp tỉnh).

---

[2] Theo tên dự án được ghi tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc các văn bản khác có giá trị tương đương đã được cấp cho chủ đầu tư.